

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 11A01, GVCN: Nguyễn Thị Thu Hà

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Khánh An	HSO66943256	26/07/2008	Nữ	Kinh	10A01	
2	Nguyễn Nguyễn Anh	HSO66939861	02/06/2008	Nữ	Kinh	10A01	
3	Phan Thị Diệp Anh	HSO66952152	18/01/2008	Nữ	Kinh	10A01	
4	Văn Võ Hoàng Anh	HSO66946165	12/11/2008	Nữ	Kinh	10A01	
5	Trần Vũ Thiên An	HSO66029118	14/02/2008	Nam	Kinh	10A01	
6	Phạm Chí Chung	HSO66032485	25/02/2008	Nam	Kinh	10A01	
7	Nguyễn Mạnh Cường	HSO66951781	16/01/2008	Nam	Kinh	10A01	
8	Tạ Hoàng Duy	HSO66032769	21/10/2008	Nam	Kinh	10A01	
9	Trương Văn Duy	HSO66953054	21/03/2008	Nam	Nùng	10A01	
10	Phan Thị Mỹ Duyên	HSO66030893	19/07/2008	Nữ	Kinh	10A01	
11	Văn Nguyễn Chân Đồng	HSO66027494	16/04/2008	Nam	Kinh	10A01	
12	Đỗ Trọng Đức	HSO66031502	25/03/2008	Nam	Kinh	10A01	
13	Nguyễn Văn Đức	HSO66037165	30/04/2008	Nam	Kinh	10A01	
14	Trần Quang Hiếu	HSO66939139	24/04/2008	Nam	Kinh	10A01	
15	Nguyễn Nhật Huy	HSO66036083	24/12/2008	Nam	Kinh	10A01	
16	Nguyễn Trần Đăng Huy	HSO66941402	19/01/2008	Nam	Kinh	10A01	
17	Nguyễn Việt Huy	HSO66035426	27/02/2008	Nam	Kinh	10A01	
18	Trần Bảo Huy	HSO66030800	27/01/2008	Nam	Kinh	10A01	
19	Trần Tuấn Kha	HSO66030420	29/09/2008	Nam	Kinh	10A01	
20	Tông Trường Khang	HSO66939329	22/04/2008	Nam	Kinh	10A01	
21	Đỗ Đăng Khôi	HSO66030094	17/07/2008	Nam	Kinh	10A01	
22	Ngô Hồng Ngọc Linh	HSO66949714	30/04/2008	Nữ	Kinh	10A01	
23	Đặng Ngọc Lực	HSO66941532	21/09/2008	Nam	Kinh	10A01	
24	Văn Nguyễn Cẩm Ly	HSO66030853	13/01/2008	Nữ	Kinh	10A01	
25	Nguyễn Kim Nhật Minh	HSO66030280	24/12/2008	Nam	Kinh	10A01	
26	Tô Thanh Ngân	HSO66943056	22/05/2008	Nữ	Kinh	10A01	
27	Châu Hoàng Nguyên	HSO66031676	22/04/2008	Nam	Kinh	10A01	
28	Đỗ Eban Trung Nguyên	HSO66944288	30/03/2008	Nam	Ê Đê	10A01	
29	Lê Đào Công Nguyên	HSO66947010	25/05/2008	Nam	Kinh	10A01	
30	Phạm Phúc Nguyên	HSO66951779	09/04/2008	Nam	Kinh	10A01	
31	Nguyễn Đăng Nhân	HSO66951636	13/02/2008	Nam	Kinh	10A01	
32	Trần Ngọc Bảo Nhi	HSO66038301	16/06/2008	Nữ	Kinh	10A01	
33	Nguyễn Phan Thịnh Phát	HSO66939460	31/07/2008	Nam	Kinh	10A01	
34	Nguyễn Bảo Phúc	HSO66938685	16/11/2008	Nam	Kinh	10A01	
35	Hồ Ngọc Bảo Phương	HSO66940668	22/06/2008	Nữ	Kinh	10A01	
36	Hồ Thị Như Quỳnh	HSO66939225	25/05/2008	Nữ	Kinh	10A01	
37	Hoàng Quốc Ngọc Thọ	HSO66945366	20/06/2008	Nam	Kinh	10A01	
38	Nguyễn Thị Thanh Thùy	HSO66035886	04/01/2008	Nữ	Kinh	10A01	
39	Đỗ Anh Thư	HSO66947121	27/03/2008	Nữ	Kinh	10A01	
40	Hoàng Ngọc Anh Thư	HSO66940074	06/10/2008	Nữ	Kinh	10A01	
41	Đỗ Kim Thương	HSO66939326	27/02/2008	Nữ	Kinh	10A01	
42	Hồ Nguyễn Hoài Thương	HSO66941455	07/10/2008	Nữ	Kinh	10A01	
43	Hoàng Lê Thùy Tiên	HSO66030887	20/10/2008	Nữ	Kinh	10A01	
44	Hồ Ngọc Bảo Trâm	HSO669053863	19/06/2008	Nữ	Kinh	10A01	
45	Nguyễn Bảo Quỳnh Trâm	HSO66033547	14/01/2008	Nữ	Kinh	10A01	
46	Đinh Nhật Trường	HSO66030859	30/01/2008	Nam	Kinh	10A01	
47	Nguyễn Quốc Vũ	HSO66938878	19/07/2008	Nam	Kinh	10A01	

TP Buôn Ma Thuột, ngày 4 tháng 9 năm 2024
TRƯỞNG P. Hiệu trưởng
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
CAO BẢ QUÁT
Phạm Thị Nguyệt Thơ

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 11A02, GVCN: Bùi Hoài Thanh Ngọc

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
1	Nguyễn Trịnh Mai Anh	HSO669054060	08/11/2008	Nữ	Kinh	10A02	
2	Văn Thị Phương Anh	HSO66034027	10/08/2008	Nữ	Kinh	10A02	
3	Trần Minh Bảo	HSO66946006	24/02/2008	Nam	Kinh	10A02	
4	H' Cam - Mlô	HSO66031949	07/01/2008	Nữ	E Đê	10A02	
5	Đoàn Ngọc Duy	HSO66032305	24/05/2008	Nam	Kinh	10A02	
6	Lê Nguyễn Hoài Đan	HSO66037867	27/02/2008	Nam	Kinh	10A02	
7	Lâm Quốc Đạt	HSO66939756	25/02/2008	Nam	Kinh	10A02	
8	H' Đưom - E Ban	HSO66943161	12/12/2008	Nữ	E Đê	10A02	
9	Trịnh Ngọc Hoàng Hải	HSO66035493	21/05/2008	Nam	Kinh	10A02	
10	Trương Gia Hân	HSO66953185	29/07/2008	Nữ	Kinh	10A02	
11	Phan Quỳnh Linh	HSO66035606	06/01/2008	Nữ	Kinh	10A02	
12	Vũ Trần Hà Thuỳ Linh	HSO66036429	17/10/2008	Nữ	Kinh	10A02	
13	Y Muôn Ênuôl	HSO66032508	26/05/2008	Nam	E Đê	10A02	
14	Lê Quỳnh Bảo Ngọc	HSO66033746	17/07/2008	Nữ	Kinh	10A02	
15	Trần Bảo Ngọc	HSO66032899	24/11/2008	Nữ	Kinh	10A02	
16	Lê Thị Thảo Nguyên	HSO66028877	31/01/2008	Nữ	Kinh	10A02	
17	Lê Trâm Quỳnh Như	HSO66036662	17/02/2008	Nữ	Kinh	10A02	
18	H Nika Byă	HSO66949713	05/12/2008	Nữ	E Đê	10A02	
19	Phạm Trọng Phúc	HSO66028787	20/12/2008	Nam	Kinh	10A02	
20	Trịnh Thị Như Quỳnh	HSO66031235	30/01/2008	Nữ	Kinh	10A02	
21	H' Su Mai Eban	HSO66029511	05/07/2008	Nữ	E Đê	10A02	
22	Vô Hữu Thành	HSO66941345	25/03/2008	Nam	Kinh	10A02	
23	Phùng Tiên Thông	HSO66029117	02/06/2008	Nam	Kinh	10A02	
24	Lê Ngọc Huyền Trân	HSO66952589	12/08/2008	Nữ	Kinh	10A02	
25	Phạm Ngọc Trân	HSO66941119	02/12/2008	Nữ	Kinh	10A02	
26	Trần Huyền Trân	CBQ20230829	10/10/2008	Nữ	Kinh	10A02	
27	H' Trần Eban	HSO66953208	04/09/2008	Nữ	E Đê	10A02	
28	Lâm Võ Kiều Trinh	HSO66939976	29/11/2008	Nữ	Kinh	10A02	
29	Huỳnh Nhã Uyên	HSO66032474	20/01/2008	Nữ	Kinh	10A02	
30	Huỳnh Lê Văn Vũ	HSO66942752	06/10/2008	Nam	Kinh	10A02	
31	Văn Vương Vững	HSO66030960	09/09/2008	Nam	Kinh	10A02	

TP. Buôn Ma Thuột, ngày 4 tháng 9 năm 2024
P. Hiệu trưởng
TRƯỜNG THPT PHỔ THÔNG
CAO BẢ QUÁT
Phạm Thị Nguyệt Thơ

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 11A03, GVCN: Nguyễn Thị Thúy Hồng

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
1	Hoàng Ngọc Trâm Anh	HSO66032004	22/05/2008	Nữ	Kinh	10A03	
2	Nguyễn Hoàng Anh	HSO66037482	17/11/2008	Nam	Kinh	10A03	
3	Lê Nguyệt Anh	HSO66939147	01/01/2008	Nữ	Kinh	10A03	
4	Trần Thị Diệu Châu	HSO66941090	17/01/2008	Nữ	Kinh	10A03	
5	Lê Đình Cường	HSO66951731	26/06/2008	Nam	Kinh	10A03	
6	Nguyễn Ngọc Diệp	HSO66029375	11/09/2008	Nữ	Kinh	10A03	
7	Dương Gia Doanh	HSO66036889	04/04/2008	Nữ	Kinh	10A03	
8	Hồ Thị Thu Duyên	HSO66939356	10/05/2008	Nữ	Kinh	10A03	
9	Lê Ngọc Hà	HSO66942930	30/07/2008	Nữ	Kinh	10A03	
10	Lê Gia Hào	HSO66939228	20/12/2008	Nam	Kinh	10A03	
11	Phùng Mậu Hân	HSO66034552	01/06/2008	Nam	Kinh	10A03	
12	Trương Thị Ngọc Hân	HSO66941565	29/06/2008	Nữ	Kinh	10A03	
13	Nguyễn Trần Phước Hậu	HSO66942893	12/07/2008	Nam	Kinh	10A03	
14	Nguyễn Trần Gia Hiền	HSO66037270	09/10/2008	Nam	Kinh	10A03	
15	Nguyễn Trần Đức Hiếu	HSO66942051	20/07/2008	Nam	Kinh	10A03	
16	Nguyễn Võ Hiếu	HSO66939837	25/09/2008	Nam	Kinh	10A03	
17	Phạm Công Hoàn	HSO66030962	24/11/2008	Nam	Kinh	10A03	
18	Vũ Thiện Hoàn	HSO66939202	01/03/2008	Nam	Kinh	10A03	
19	Huỳnh Thanh Hoàng	HSO66941544	17/10/2008	Nam	Kinh	10A03	
20	Lê Nguyễn Huy Hoàng	HSO66939153	14/11/2008	Nam	Kinh	10A03	
21	Huỳnh Lê Huân	HSO66951649	08/01/2008	Nam	Kinh	10A03	
22	Vũ Thế Huy	HSO66029046	29/04/2008	Nam	Kinh	10A03	
23	Võ Thị Nhật Huyền	HSO66030734	21/05/2008	Nữ	Kinh	10A03	
24	Nguyễn Hoàng Đăng Khoa	HSO66035889	29/04/2008	Nam	Kinh	10A03	
25	Phạm Lê Tuấn Kiệt	HSO66028985	27/03/2008	Nam	Kinh	10A03	
26	Nguyễn Vũ Thảo Linh	HSO66037523	08/07/2008	Nữ	Kinh	10A03	
27	Văn Minh Tâm Mai	HSO66028880	14/03/2008	Nữ	Kinh	10A03	
28	Hoàng Nhật Minh	HSO66037955	02/02/2008	Nam	Kinh	10A03	
29	Thịnh Văn Minh	HSO66939115	29/06/2008	Nam	Kinh	10A03	
30	Hồ Bảo Trà My	HSO66942551	14/11/2008	Nữ	Kinh	10A03	
31	Vũ Anh Mỹ	HSO66939257	01/03/2008	Nam	Kinh	10A03	
32	Đỗ Bảo Ngọc	HSO66951676	26/06/2008	Nữ	Kinh	10A03	
33	Trịnh Trọng Nhân	HSOCBQ0007	02/01/2008	Nam	Kinh	10A03	
34	Nguyễn Đan Nhật	HSO66038262	03/08/2008	Nam	Kinh	10A03	
35	Trần Thị Hoài Như	HSO66028954	20/10/2008	Nữ	Kinh	10A03	
36	Lê Thị Thanh Thảo	HSO66032735	09/07/2008	Nữ	Kinh	10A03	
37	Cao Thị Nguyên Thơ	HSO66941593	09/02/2008	Nữ	Kinh	10A03	
38	Tăng Bảo Trâm	HSO66029615	21/11/2008	Nữ	Kinh	10A03	
39	Đồng Văn Trí	HSO66032678	02/03/2008	Nam	Kinh	10A03	
40	Trần Xuân Trúc	HSO66951411	09/11/2008	Nam	Kinh	10A03	
41	Văn Thị Hải Tú	HSO66939490	29/06/2008	Nữ	Kinh	10A03	
42	Đinh Hoàng Uyên	HSO66035104	10/04/2008	Nữ	Kinh	10A03	
43	Trần Chiêu Văn	HSO66941900	18/11/2008	Nam	Kinh	10A03	
44	Võ Ngọc Việt	HSO66938969	08/04/2008	Nam	Kinh	10A03	
45	Võ Tường Vy	HSO66030680	22/10/2008	Nữ	Kinh	10A03	
46	Nguyễn Lê Hải Yên	HSO66028779	29/03/2008	Nữ	Kinh	10A03	

TP Buôn Ma Thuột, ngày 4 tháng 9 năm 2024
P. Hiệu trưởng
Phạm Thị Nguyệt Thơ

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 11A04, GVCN: Nguyễn Thị Minh Hải

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
1	Đặng Duy Anh	HSO66030925	17/04/2008	Nam	Kinh	10A04	
2	Nguyễn Hoàng Trâm Anh	HSO669053564	24/09/2008	Nữ	Kinh	10A04	
3	Trần Trâm Anh	HSO66950846	25/01/2008	Nữ	Kinh	10A04	
4	Phạm Vũ Minh Châu	HSO66029111	06/07/2008	Nữ	Kinh	10A04	
5	Lê Huỳnh Kỳ Duyên	HSO66950333	08/04/2008	Nữ	Kinh	10A04	
6	Đỗ Đường Hồng Hạnh	HSO66030730	29/08/2008	Nữ	Nùng	10A04	
7	Đinh Võ Trúc Huyền	HSO66941710	09/08/2008	Nữ	Kinh	10A04	
8	Nguyễn Thị Hương	HSO66938688	25/04/2008	Nữ	Kinh	10A04	
9	Lại Linh Lan	HSO66029308	06/03/2008	Nữ	Kinh	10A04	
10	Lê Huỳnh Nhật Long	HSO66946753	15/07/2008	Nam	Kinh	10A04	
11	Nguyễn Đức Thành Lợi	HSO66939575	30/01/2008	Nam	Kinh	10A04	
12	Y Mí Ta Eban	HSO66037475	20/03/2008	Nam	E Đê	10A04	
13	Đặng Quốc Nguyên	HSO66028937	06/09/2008	Nam	Kinh	10A04	
14	Võ Triệu Nguyên	HSO669053456	21/11/2008	Nam	Kinh	10A04	
15	Võ Nguyễn Thiện Nhân	HSO66951539	11/06/2008	Nam	Kinh	10A04	
16	Huỳnh Thị Yên Nhi	HSO66030710	30/01/2008	Nữ	Kinh	10A04	
17	Lê Thị Quỳnh Như	HSO66945492	25/08/2008	Nữ	Kinh	10A04	
18	Trần Thị Quỳnh Như	HSO66028933	02/02/2008	Nữ	Kinh	10A04	
19	Ngô Tiên Phát	HSO66940862	15/07/2008	Nam	Kinh	10A04	
20	Phạm Lê Thị Hồng Phúc	HSO66948937	25/06/2008	Nữ	Kinh	10A04	
21	Đào Phước Sơn	HSO66950790	05/06/2008	Nam	Kinh	10A04	
22	Bùi Thị Thanh Tâm	HSO66944766	07/04/2008	Nữ	Kinh	10A04	
23	Trần Công Thành	HSO66950453	28/03/2008	Nam	Kinh	10A04	
24	Trần Nguyễn Cao Thái	HSO66952441	09/11/2008	Nam	Kinh	10A04	
25	Lê Thị Thu Thảo	HSO66939644	26/04/2008	Nữ	Kinh	10A04	
26	Phạm Thị Thanh Thảo	HSO66951898	04/11/2008	Nữ	Kinh	10A04	
27	Huỳnh Thị Diễm Thủy	HSO66941984	18/05/2008	Nữ	Kinh	10A04	
28	Trần Lê Anh Thư	HSO66029630	18/07/2008	Nữ	Kinh	10A04	
29	Văn Thiện Toàn	HSO66037984	07/03/2008	Nam	Kinh	10A08	
30	Trần Đình Phương Trang	HSO66941251	28/09/2008	Nữ	Kinh	10A04	
31	Võ Lê Trục	HSO66036531	30/05/2008	Nam	Kinh	10A04	
32	H' Uyên Niê Kdăm	HSO66034068	25/11/2008	Nữ	E Đê	10A04	
33	Nguyễn Hoàng Việt	HSO66034613	26/04/2008	Nam	Kinh	10A04	
34	Lê Diệu Vy	HSO66947145	11/01/2008	Nữ	Kinh	10A04	

TP. Buôn Ma Thuột, ngày 4 tháng 9 năm 2024
P. Hiệu trưởng
Phạm Thị Nguyệt Thơ

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 11A05, GVCN: Nguyễn Thị Ngọc Hoa

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
1	Xa Nhật Hoàng Anh	HSO66028883	19/09/2008	Nữ	Kinh	10A05	
2	Hoàng Việt Bảo	HSO66032628	29/03/2008	Nam	Kinh	10A05	
3	H' Châu - Êban	HSO66939632	18/10/2008	Nữ	Ê Đê	10A05	
4	Đặng Thị Ngọc Diễm	HSO66938602	13/05/2008	Nữ	Kinh	10A05	
5	H' Duyệt - Êban	HSO66036753	23/01/2008	Nữ	Ê Đê	10A05	
6	Nguyễn Thị Anh Dương	HSO66027337	28/04/2008	Nữ	Kinh	10A05	
7	Võ Thành Đạt	HS1012958289	03/03/2007	Nam	Kinh	10A05	
8	Dương Hoàng Gia	HSO66941749	25/10/2008	Nam	Kinh	10A05	
9	Lê Ngọc Hân	HSO66028908	11/02/2008	Nữ	Kinh	10A05	
10	Châu Trần Gia Huyền	HSO66036992	15/07/2008	Nữ	Kinh	10A05	
11	Ka Him HĐok Byă	HSOCBQ0006	02/09/2008	Nam	Ê Đê	10A05	
12	Phan Thanh Kiệt	HSO66939674	25/03/2008	Nam	Kinh	10A05	
13	Y' Ksim - Adrông	HSO66940106	10/12/2007	Nam	Ê Đê	10A05	
14	Lê Phước Hoàng Lan	HSO66941717	14/02/2008	Nữ	Kinh	10A05	
15	Phạm Châu Hà Linh	HSO66029516	18/06/2008	Nữ	Kinh	10A05	
16	Tạ Duy Minh	100328	05/08/2008	Nam	Kinh	10A8	
17	Mai Trần Thu Nguyệt	HSO66940481	05/09/2008	Nữ	Kinh	10A05	
18	Lê Phương Nhã	HSO66029989	30/10/2008	Nữ	Kinh	10A05	
19	Nguyễn Cẩm Nhung	HSO669053497	09/07/2008	Nữ	Kinh	10A05	
20	Nguyễn Đăng Bảo Như	HSO66941729	17/07/2008	Nữ	Kinh	10A05	
21	Nguyễn Mai Hải Như	HSO66939986	15/09/2008	Nữ	Kinh	10A05	
22	Võ Thị Minh Thu	HSOCBQ0003	21/03/2008	Nữ	Kinh	10A05	
23	Trần Thị Ngọc Trâm	HSO66946326	12/06/2008	Nữ	Kinh	10A05	
24	H' Tuệ An - Êban	HSO66032590	15/01/2008	Nữ	Ê Đê	10A05	
25	Bùi Thị Tuyết	HSO66029530	29/09/2008	Nữ	Kinh	10A05	
26	H' Tuyết - Êban	HSO66951806	02/01/2008	Nữ	Ê Đê	10A05	
27	Cao Thị Bảo Vi	HSO66034871	27/07/2008	Nữ	Kinh	10A05	
28	Phan Đình Vượng	HSO66036758	06/06/2008	Nam	Kinh	10A05	
29	H' Yên Adrông	HSO66940868	26/03/2008	Nữ	Ê Đê	10A05	
30	Nguyễn Hoàng Yên	HSO66030756	12/10/2008	Nữ	Kinh	10A05	
31	H' ZAMY- KBUOR	HSO66939250	25/08/2008	Nữ	Ê Đê	10A05	
32	Y' Zia- Hwing	HSO66939160	19/09/2008	Nam	Ê Đê	10A05	

TP Buôn Ma Thuột, ngày 4 tháng 9 năm 2024
TRƯỞNG P. Hiệu trưởng
TRƯỜNG HỌC PHỔ THÔNG CAO BÁ QUÁT
Phạm Thị Nguyệt Thor

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 11A06, GVCN: Phạm Thị Thu Hiền

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
1	Lê Hoài Bằng	HSO66028962	24/10/2008	Nữ	Kinh	10A06	
2	H' Bích - Niê	HSO66939345	05/06/2008	Nữ	E Đê	10A06	
3	Ngô Phạm Thúy Cẩm	HSO66034153	30/08/2008	Nữ	Kinh	10A06	
4	Vân Châu Thùy Dung	HSO66941080	09/10/2008	Nữ	Kinh	10A06	
5	Lê Anh Duyên	HSO66032613	25/10/2008	Nữ	Kinh	10A06	
6	Vân Hoàng Quỳnh Giang	HSO66031862	07/10/2008	Nữ	Kinh	10A06	
7	Nguyễn Thế Minh Hà	HS1012616660	30/04/2007	Nữ	Kinh	11A08	
8	Lý Bảo Hân	HSO66028910	01/09/2008	Nữ	Tày	10A06	
9	Lê Ngọc Huy	HSO66030669	11/09/2008	Nam	Kinh	10A06	
10	Nguyễn Phúc Huy	HSO66940739	01/02/2008	Nam	Kinh	10A06	
11	Nguyễn Phi Hùng	HSO66036862	01/09/2008	Nam	Kinh	10A06	
12	Nguyễn Hữu An Khang	HSO66034696	16/09/2008	Nam	Kinh	10A06	
13	Bùi Việt Lâm	HSO66030961	20/03/2007	Nam	Kinh	10A06	
14	Nguyễn Gia Linh	HSO66028959	03/09/2008	Nữ	Kinh	10A06	
15	Trần Thị Phương Linh	HSO66939754	03/06/2008	Nữ	Kinh	10A06	
16	Vũ Nhật Phương Linh	HSO66953211	07/08/2008	Nữ	Kinh	10A06	
17	H' Mới - Kêñ	HSO66941837	15/06/2008	Nữ	E Đê	10A06	
18	Nguyễn Hoàng My	HSO66941151	14/06/2008	Nữ	Kinh	10A06	
19	Dương Thị Kim Ngân	HSO66030366	22/10/2008	Nữ	Kinh	10A06	
20	Trương Thị Hoàng Ngân	HSO66038055	11/01/2008	Nữ	Kinh	10A06	
21	Vân Thụy Như Ngọc	HSO66030586	06/12/2008	Nữ	Kinh	10A06	
22	Bùi Hữu Nguyên	HS1012668769	14/04/2007	Nam	Kinh	11A08	
23	Đỗ Bùi Diệu Nhi	HSO66939330	04/08/2008	Nữ	Kinh	10A06	
24	Ngô Ngọc Yên Nhi	HSO66940794	19/09/2008	Nữ	Kinh	10A06	
25	Hồ Quỳnh Như	HSO66028924	19/03/2008	Nữ	Kinh	10A06	
26	Ngô Văn Phúc	CBQ260820234	28/08/2006	Nam	Kinh	10A06	
27	Nguyễn Hữu An Phước	HSO66032372	16/09/2008	Nam	Kinh	10A06	
28	H' Sinh Ađrông	HSO66949826	05/05/2008	Nữ	E Đê	10A06	
29	H' Tha Ly - Ađrông	HSO66029009	23/03/2008	Nữ	E Đê	10A06	
30	Mai Phước Thắng	HSOCBQ0002	07/09/2008	Nam	Kinh	10A06	
31	Mai Hồ Việt Trinh	HSO66035532	08/03/2008	Nữ	Kinh	10A06	
32	Trần Cao Uyên Trinh	HSO66035058	27/02/2008	Nữ	Kinh	10A06	
33	Huỳnh Anh Vũ	HSO66941285	01/04/2008	Nam	Kinh	10A06	
34	Nguyễn Trần Tường Vy	HSO66036681	01/12/2008	Nữ	Kinh	10A06	

TP Buôn Ma Thuột, ngày 4 tháng 9 năm 2024
TRƯỞNG P. Hiệu trưởng
TRƯỜNG THPT CAO BÁ QUÁT
Phạm Thị Nguyệt Thơ

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 11A07, GVCN: Trần Thị Thuận

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
1	Đặng Võ Bình An	HSO66939576	23/04/2008	Nam	Kinh	10A07	
2	Nguyễn Việt Anh	HSO66032302	04/09/2008	Nam	Kinh	10A07	
3	Võ Minh Cảnh	HSO66028984	19/11/2008	Nam	Kinh	10A07	
4	Lưu Đức Hào	HSO66031627	07/12/2008	Nam	Kinh	10A07	
5	Nguyễn Tổng Gia Hân	HSO66037542	22/06/2008	Nữ	Kinh	10A07	
6	Nguyễn Thị Thanh Hiền	HSO66944329	01/02/2008	Nữ	Kinh	10A07	
7	Trần Minh Hiếu	HSO66030872	08/10/2008	Nam	Kinh	10A07	
8	Trịnh Quang Huy	HSO66951304	21/10/2008	Nam	Kinh	10A07	
9	Lê Huy Gia Hưng	HSO66029861	20/07/2008	Nam	Kinh	10A07	
10	Phạm Thanh Hưng	HSO66952543	01/03/2008	Nam	Kinh	10A07	
11	H' Ja Ri - Eban	HSO66031997	16/11/2008	Nữ	E Đê	10A07	
12	Võ Văn Khánh	HSO66029125	09/02/2008	Nam	Kinh	10A07	
13	Võ Anh Khoa	HSO669053494	04/04/2008	Nam	Kinh	10A07	
14	H' Lân- Adrông	HS1012956518	06/11/2007	Nữ	E Đê	11A06	
15	Trần Hải Nam	HSO66036866	03/05/2008	Nam	Kinh	10A07	
16	Phan Thị Kim Ngân	HSO66032423	18/02/2008	Nữ	Kinh	10A07	
17	Ngô Hà Nghi	HSO66944210	05/04/2008	Nữ	Kinh	10A07	
18	Lê Đào Trọng Nghĩa	HSOCBQ0011	07/01/2008	Nam	Kinh	10A07	
19	Lê Vũ Như Ngọc	HSO66942406	26/08/2008	Nữ	Kinh	10A07	
20	Nguyễn Thiên Phong	HS1012616516	12/10/2007	Nam	Kinh	11A05	
21	Nguyễn Hoàng Phúc	HSO66940075	14/02/2008	Nam	Kinh	10A07	
22	Nguyễn Văn Quốc	HSO66946536	10/10/2008	Nam	Kinh	10A07	
23	Võ Ngọc Quý	HSO66942579	16/03/2008	Nam	Kinh	10A07	
24	Y Ru Bi Eban	HSO66032612	31/03/2008	Nam	E Đê	10A07	
25	Nguyễn Thị Thu Sương	HSO66951801	21/11/2008	Nữ	Kinh	10A07	
26	Lê Đình An Thái	HSO66032061	10/06/2008	Nam	Kinh	10A07	
27	Võ Hồ Ngọc Thạch	HSO66034899	29/08/2008	Nam	Kinh	10A07	
28	Trương Thanh Thùy	HSO66030907	17/01/2008	Nữ	Kinh	10A07	
29	Đinh Lê Thùy Trang	HSO66939052	18/07/2008	Nữ	Kinh	10A07	
30	Nguyễn Đức Tuấn	HSO66941573	13/07/2008	Nam	Kinh	10A07	
31	Nguyễn Việt Uy	HSO66950336	11/07/2008	Nam	Kinh	10A07	
32	Nguyễn Đình Vũ	HSO66029187	30/01/2008	Nam	Kinh	10A07	
33	Y- Wăng Niê	HS1012955986	09/05/2007	Nam	E Đê	11A06	
34	Y - Yiên - Niê	HS1012669254	14/04/2006	Nam	E Đê	11A06	
35	Nguyễn Trần Đạt	PXBMT/23D-06	25/08/2008	Nam	Kinh	10D	



TP. Buon Ma Thuot, ngày 4 tháng 9 năm 2024

P. Hiệu trưởng

Phạm Thị Nguyệt Thơ

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 11A08, GVCN: Nguyễn Thị Hà

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
1	Nguyễn Châu Minh	CBQ2021431	29/04/2006	Nam	Kinh	11A09	
2	Vĩ Hồ Thiên An	HSO66942360	25/02/2008	Nữ	Kinh	10A08	
3	Bùi Ngọc Anh	HSO66939520	06/02/2008	Nữ	Kinh	10A08	
4	Phạm Văn Đại	HSO66030884	02/08/2008	Nam	Kinh	10A08	
5	Đặng Gia Hân	HSO66030906	19/12/2008	Nữ	E Đê	10A08	
6	Thái Lê Bảo Hân	HSO66939521	24/11/2008	Nữ	Kinh	10A08	
7	Nguyễn Trọng Hiếu	HSO66028896	29/10/2008	Nam	Kinh	10A08	
8	Lê Nguyễn Việt Hoàng	HSO66938886	27/07/2008	Nam	Kinh	10A08	
9	Lê Trương Gia Huy	HSO66033682	01/08/2008	Nam	Kinh	10A08	
10	Nguyễn Quốc Huy	HSO66029692	12/07/2008	Nam	Kinh	10A08	
11	Trương Quang Huy	HSO66952386	12/10/2008	Nam	Kinh	10A08	
12	Phạm Thị Thu Huyền	HSO66946851	28/08/2008	Nữ	Kinh	10A08	
13	Văn Thị Tiêu Khuyên	HSO66038104	15/04/2008	Nữ	Kinh	10A08	
14	Hoàng Lê Mai Linh	HSO66941286	09/06/2008	Nữ	Kinh	10A08	
15	Đậu Huyền My	HSO66941588	28/04/2008	Nữ	Kinh	10A08	
16	Nguyễn Thị Thảo My	HSO66949106	26/09/2007	Nữ	Kinh	10A08	
17	H Ngâm Adrong	HSO66942002	04/05/2008	Nữ	E Đê	10A08	
18	Bùi Nguyễn Bảo Ngọc	HSO66031659	18/01/2008	Nam	Kinh	10A08	
19	H' Ngọc - Eban	HSO66035502	08/01/2008	Nữ	E Đê	10A08	
20	Đặng Ngọc Khôi Nguyễn	HSO66029288	13/06/2008	Nam	Kinh	10A08	
21	H' Nha - Niê	HSO66035518	28/02/2008	Nữ	E Đê	10A08	
22	H' Nham - Eban	HSO66036990	29/01/2008	Nữ	E Đê	10A08	
23	Đặng Lê Anh Quân	HSO66949870	21/09/2008	Nam	Kinh	10A08	
24	Lê Thị Minh Thư	HSO66939034	10/09/2008	Nữ	Kinh	10A08	
25	Phạm Anh Thư	HSO66941441	22/11/2008	Nữ	Kinh	10A08	
26	Đặng Thị Ngọc Trâm	HSO66029165	28/06/2008	Nữ	Kinh	10A08	
27	Phạm Bảo Trâm	HSO66030840	20/12/2008	Nữ	Kinh	10A08	
28	Nguyễn Văn Trung	HSO66946480	06/10/2008	Nam	Kinh	10A08	
29	Trần Đăng Trung	HSO66946311	24/01/2008	Nam	Kinh	10A08	
30	Nguyễn Anh Tú Eban	HSO669053652	17/10/2008	Nam	Kinh	10A08	
31	Nguyễn Tâm Bảo Uyên	HSO66034514	24/01/2008	Nữ	Kinh	10A08	
32	Nguyễn Tú Uyên	HSO66029938	13/08/2008	Nữ	Kinh	10A08	
33	Nguyễn Quang Vinh	HSO66943055	05/03/2008	Nam	Kinh	10A08	
34	Mông Thị Mộng Vy	HSO66953189	05/02/2008	Nữ	Nùng	10A08	
35	H' Zi - Eban	HSO66037025	01/12/2008	Nữ	E Đê	10A08	

TP. Buôn Ma Thuột, ngày 4 tháng 9 năm 2024
P. Hiệu trưởng
Phạm Thị Nguyệt Thơ

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 11A09, GVCN: Nguyễn Ngọc Khánh

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
1	H' Bi La - Niê Brit	HSO66947484	09/01/2008	Nữ	E Đê	10A09	
2	H' Dên Byă	HSO66938639	06/03/2008	Nữ	E Đê	10A09	
3	H Diêm - Niê	HSO66030161	03/05/2008	Nữ	E Đê	10A09	
4	H' Kim Dươc - Êban	HSO66028971	03/02/2008	Nữ	E Đê	10A09	
5	Đỗ Văn Đạt	HSO66941731	16/01/2008	Nam	Kinh	10A09	
6	Nguyễn Thị Thanh Hà	HSO66031150	14/03/2008	Nữ	Kinh	10A09	
7	Nguyễn Thị Ngọc Hân	HSO66940493	07/09/2008	Nữ	Kinh	10A09	
8	Nguyễn Hiếu	HSO66941518	01/07/2008	Nam	Kinh	10A09	
9	Đinh Ngọc Tiểu Huyền	HSO66940638	18/05/2008	Nữ	Kinh	10A09	
10	H' Iêm - Niê	HSO66940944	09/07/2008	Nữ	E Đê	10A09	
11	H' Jel - Adrông	HSO66031575	27/05/2008	Nữ	E Đê	10A09	
12	H' Julia- Eban	HSO66939321	20/07/2008	Nữ	E Đê	10A09	
13	Phạm Quỳnh Linh	HSOCBQ0004	07/06/2008	Nữ	Kinh	10A09	
14	H' Lom - Adrông	HSO66940837	14/03/2008	Nữ	E Đê	10A09	
15	Nguyễn Thăng Lợi	HSO66944511	30/09/2008	Nam	Kinh	10A09	
16	Lê Thị Hồng Ly	HSO66939079	12/04/2008	Nữ	Kinh	10A09	
17	Nguyễn Hoàng Minh	HSO66943888	22/12/2008	Nam	Kinh	10A09	
18	Phan Thị Kiều Nga	HSO66031482	02/03/2008	Nữ	Kinh	10A09	
19	Đoàn Kim Ngân	HSO66030243	22/03/2008	Nữ	Kinh	10A09	
20	Nguyễn Kim Ngân	HSO66938952	03/03/2008	Nữ	Kinh	10A09	
21	Trương Thị Thủy Ngân	HSO66951697	18/07/2008	Nữ	Kinh	10A09	
22	Cao Dương Nghĩa	HSO66028969	17/10/2008	Nam	Kinh	10A09	
23	Cao Thị Thủy Ngoan	HSOCBQ0010	06/02/2008	Nữ	Kinh	10A09	
24	Nguyễn Ngọc Phương Nhi	HSO66031367	30/01/2008	Nữ	Kinh	10A09	
25	Vũ Thị Hồng Nhung	HSO66939608	09/10/2008	Nữ	Kinh	10A09	
26	Y' Trần Bảo Phong - Kbuôr	HSO66938995	30/12/2008	Nam	E Đê	10A09	
27	Huỳnh Mai Hà Phương	HSO66943309	18/01/2008	Nữ	Kinh	10A09	
28	Nguyễn Trần Mạnh Quân	HSO66940787	25/05/2008	Nam	Kinh	10A09	
29	Hồ Thảo Quyên	HSO66028888	27/05/2008	Nữ	Kinh	10A09	
30	Triệu Như Quỳnh	HSO66939174	23/04/2008	Nữ	Dao	10A09	
31	H Quỳnh - Adrông	HSO66031323	12/03/2008	Nữ	E Đê	10A09	
32	H Soma Niê	HSO669053900	13/05/2008	Nữ	E Đê	10A09	
33	Lê Ngọc Anh Thư	HSO66953245	02/04/2008	Nữ	Kinh	10A09	
34	Phan Văn Tiên	HSOCBQ0009	05/02/2008	Nam	Kinh	10A09	
35	H' Trà Mi - Hwing	HSO66939685	18/07/2008	Nữ	E Đê	10A09	
36	Lê Phan Ngọc Trâm	HSO66941460	09/03/2008	Nữ	Kinh	10A09	
37	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	HSO66939011	07/09/2008	Nữ	Kinh	10A09	
38	Lê Khánh Trinh	HSO66031460	26/10/2008	Nữ	Kinh	10A09	
39	Lê Đình Trí	HSO66031526	16/01/2008	Nam	Kinh	10A09	
40	Phạm Thị Cẩm Tú	HSO66938978	23/04/2008	Nữ	Kinh	10A09	
41	Bùi Ngọc Châu Uyên	HSO66951303	10/01/2008	Nữ	Kinh	10A09	
42	Nguyễn Nữ Tường Vy	HSO66029050	30/09/2008	Nữ	Kinh	10A09	

TP Buôn Ma Thuột, ngày 4 tháng 9 năm 2024
P. Hiệu trưởng
Phạm Thị Nguyệt Thor

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 11A10, GVCN: Đặng Thị Thanh Thùy

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
1	H Khánh Vy Niê	HS1012668750	05/12/2007	Nữ	E Đê	11A09	
2	Trần Như Kim Thu	HS1012958257	12/12/2007	Nữ	Kinh	11A09	
3	Trần Thị Bảo Anh	HSO669053400	05/04/2008	Nữ	Kinh	10A10	
4	Nguyễn Văn Anh	HSO66035927	26/04/2007	Nam	Kinh	10A10	
5	Trương Văn Tam Bảo	HSO66941388	23/02/2008	Nam	Kinh	10A10	
6	H Đa Ly Eban	HSO66938513	09/01/2008	Nữ	E Đê	10A10	
7	H - Duit Niê	HSO66941514	26/06/2008	Nữ	E Đê	10A10	
8	Phạm Bá Dương Mlô	HSO66037859	05/12/2008	Nam	E Đê	10A10	
9	Trương Thùy Dương	HSO66035837	07/05/2008	Nữ	Mường	10A10	
10	H' Đăm Ađrông	HSO66941863	01/04/2008	Nữ	E Đê	10A10	
11	Phạm Ngọc Gia Hân	HSO66940484	06/11/2007	Nữ	Kinh	10A10	
12	Võ Thị Như Hậu	HSO66032559	07/01/2008	Nữ	Kinh	10A10	
13	Vũ Xuân Hiếu	HSO66939173	07/03/2008	Nam	Kinh	10A10	
14	Lê Tuấn Hưng - Niê	HSO66036802	06/11/2008	Nam	E Đê	10A10	
15	Trần Hoàng Khang	HSO66035246	09/07/2008	Nam	Kinh	10A10	
16	Y Khang Ayun	HSO66036732	01/03/2008	Nam	E Đê	10A10	
17	Phạm Anh Khoa Niê Brit	HSO66940026	23/12/2008	Nam	E Đê	10A10	
18	Trần Anh Kiệt	HSO66028982	09/05/2008	Nam	Hoa	10A10	
19	Đoàn Thị Thủy Linh	HSO66037376	10/11/2008	Nữ	Kinh	10A10	
20	Hoàng Thị Văn Lý	CBQ260820232	20/06/2007	Nữ	Kinh	10A10	
21	Nguyễn Thị Huyền My	HSO66029048	26/11/2008	Nữ	Kinh	10A10	
22	Trần Thị Diễm My	HSO66032638	09/07/2008	Nữ	Kinh	10A10	
23	Nguyễn Ngọc Lan Nhi	HSO66029007	06/08/2007	Nữ	Kinh	10A10	
24	Trần Thị Hà Ni	HSO66032414	17/01/2008	Nữ	Kinh	10A10	
25	H' Niêm - Kbuôr	HSO66940210	08/05/2008	Nữ	E Đê	10A10	
26	H' The Ra - Ađrông	HSO66940708	02/02/2008	Nữ	E Đê	10A10	
27	H' Rô Zen - Eya	HSO66939400	05/10/2008	Nữ	E Đê	10A10	
28	H' Rut - Ktla	HSO66939531	14/06/2008	Nữ	E Đê	10A10	
29	Vì Tiên Thành	HSO66939592	05/08/2008	Nam	Tây	10A10	
30	Hồ Thị Phương Thảo	HSO66941367	19/06/2008	Nữ	Kinh	10A10	
31	H Thông Niê	HSO66942193	08/11/2008	Nữ	E Đê	10A10	
32	Nguyễn Xuân Tinh	HSO66939547	05/04/2008	Nữ	Kinh	10A10	
33	Phạm Trung Trực	HSO66939470	22/05/2008	Nam	Kinh	10A10	
34	Lê Quang Vinh	HSO66951240	18/03/2008	Nam	Kinh	10A10	
35	H' Yên - Byă	HSO66939834	10/06/2008	Nữ	E Đê	10A10	
36	Nguyễn Thị Như Y	HSO66946288	17/03/2008	Nữ	Kinh	10A10	

TP Buôn Ma Thuột, ngày 4 tháng 9 năm 2024
TRƯỞNG P. Hiệu trưởng
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
CAO BẢ QUÁT
Phạm Thị Nguyệt Thor

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 11A11, GVCN: Phạm Thị Hải Yến

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
1	Trần Nguyễn Hoài Anh	HSO66030111	29/05/2008	Nam	Kinh	10A11	
2	Dương Huy Chương	HS1012668772	12/04/2007	Nam	Kinh	11A08	
3	Y - Du Ny Eban	HS1012958298	22/08/2007	Nam	E Đê	11A08	
4	Cao Mỹ Duyên	HSOCBQ0001	14/02/2007	Nữ	Kinh	10A11	
5	Nguyễn Văn Dũng	HSO66034733	25/08/2008	Nam	Kinh	10A11	
6	Đặng Quang Dường	6672195340	16/10/2006	Nam	Kinh	11A04	
7	Lê Cảnh Hiền	HS1012956609	07/02/2007	Nam	Kinh	11A11	
8	Nguyễn Hiếu	HSO66939698	05/03/2008	Nam	Kinh	10A11	
9	Nguyễn Xuân Hiếu	HCS66000896	25/01/2007	Nam	Kinh	11A08	
10	Hồ Đức Hoàng	HSO66945386	13/12/2008	Nam	Kinh	10A11	
11	Trịnh Văn Hoàng	HS1012955632	05/09/2007	Nam	Kinh	11A03	
12	Nguyễn Lê Huy	CBQ2021239	04/10/2006	Nam	Kinh	11A06	
13	Y' Kar Eban	HSO66030676	21/11/2008	Nam	E Đê	10A11	
14	Ngô Khắc Linh	HSO66943718	28/03/2008	Nam	Kinh	10A11	
15	Nguyễn Thùy Linh Eban	HS1013018955	04/10/2007	Nữ	E Đê	11A04	
16	Hồ Việt Long	HSO66038012	10/10/2008	Nam	Kinh	10A07	
17	Phan Nhật Minh	HS1012955977	27/03/2007	Nam	Kinh	11A03	
18	Nguyễn Minh Quyền	HSO66036502	25/10/2007	Nam	Kinh	10A11	
19	Trần Hoàng Nhật Quyền	HCS66002716	16/11/2007	Nam	Kinh	11A08	
20	H' Su Mi - Byă	HS1013018914	19/07/2007	Nữ	E Đê	11A06	
21	Trần Văn Tâm	HS1012956524	29/10/2007	Nam	Kinh	11A11	
22	H Thảo - Kbuôr	HSO66942645	23/04/2008	Nữ	E Đê	10A11	
23	Mạc Nguyễn Anh Thư	HSO66029211	15/10/2008	Nữ	Kinh	10A11	
24	Hồ Minh Tiên	HSO66033420	07/10/2008	Nam	Kinh	10A11	
25	Nguyễn Thị Thùy Trang	HS1012956517	30/11/2007	Nữ	Kinh	11A03	
26	Chăng Thanh Trà	HSO66944279	04/11/2008	Nữ	Hoa	10A11	
27	Y' Tri Eban	HS1012956603	09/09/2007	Nam	E Đê	11A11	
28	Đỗ Trần Anh Tuấn	HSO66029450	09/10/2008	Nam	Kinh	10A11	
29	Ngô Minh Tùng	HS1012668814	28/12/2007	Nam	Kinh	11A08	
30	Phạm Hoàng Phương Tú Uyên	HS1012958320	02/09/2007	Nữ	Kinh	11A03	
31	Nguyễn Quang Việt	HSO66031152	07/10/2008	Nam	Kinh	10A11	
32	Trịnh Lê Anh Vũ	HSO66940670	14/08/2008	Nam	Kinh	10A11	
33	H' Yun - Kbuôr	HS1012668764	04/04/2007	Nữ	E Đê	11A06	

TP. Buôn Ma Thuột, ngày 4 tháng 9 năm 2024
P. Hiệu trưởng
Phạm Thị Nguyệt Thơ